

THÁI THƯỢNG CẢM ỨNG THIÊN

TẬP 105

Đêm Giao thừa tối hôm qua là chúng ta lại qua một năm nữa hội họp tại nơi này. Ngày hôm qua các vị cũng đã nhìn thấy thật là hiếm có. Lý hội trưởng đã sắp xếp thịnh tình, chúng tôi vô cùng cảm kích, tôi hiểu rõ ông là dụng tâm Bồ-tát, cố hết sức để nắm lấy cơ duyên cho chúng ta học tập đa nguyên văn hóa trong thời khắc bắt đầu của một thế kỷ mới.

Hôm qua là tiết mục Nguyên Tiêu đoàn viên đầu tiên của chúng ta ở nơi này. Ở Trung Quốc vào thời xưa, tết Nguyên Tiêu là trong một năm chúng ta vì người nhà, hoặc là vì dòng tộc mà cầu phước, mong muốn trong một năm này mỗi một người đều được viên mãn tròn đầy. Trong thế kỷ 21 này, tư tưởng và cuộc sống của mỗi người đều thừa nhận được sự phát triển của khoa học kỹ thuật, nên đã có sự thay đổi rất lớn. Nói cách khác, qua một thế kỷ thì phương thức đời sống đã có một sự chuyển biến rất lớn. Do vậy mà Phật đã dạy chúng ta tự hành hóa tha thì phải kế cơ kế lý. Lý thì vĩnh hằng bất biến, nhưng Cơ thì cần phải thuận theo thời vận, người hiện tại nói là theo trào lưu thời đại. Nếu đi ngược lại với trào lưu thời đại thì nhất định sẽ hành không thông. Nói cách khác theo Phật pháp là tổ tổ tương truyền một phương pháp này. Trong quá khứ có thể thích ứng, nhưng những năm cuối của thiên niên kỷ này thì không còn thích hợp để sử dụng, cho nên cần phải có sự cải tiến rất lớn. Như Phật giáo khi truyền đến Trung Quốc thì triều Đường đã làm một sự cải cách rất lớn. Hai vị Đại sư là Bách Trượng và Mã Tổ đã khai sáng ra chế độ Tông Lâm, kiến lập một số quy tắc thích hợp với hoàn cảnh tu học của người Trung Quốc, nên Phật pháp tại Trung Quốc có thể phát dương quang đại. Từ thời Đại sư Bách Trượng đến nay có lẽ cũng gần 1.500 năm. Đến ngày nay lại cần phải có một sự cải cách to lớn nữa để thích hợp với hình thái xã hội trong thế kỷ 21 này, đây là việc cần thiết.

Phật Pháp có thể chuyển biến hư không pháp giới chính là bởi vì Phật pháp không có định pháp. Phật pháp có nguyên lý nguyên tắc

bất biến, nhưng trên phương thức thì lại không có một định pháp nhất định. Phật pháp không phải là bảo thủ, không chịu thay đổi, mà là tùy thời tùy thế. Đúng như trong kinh Phật đã nói, “*hằng thuận chúng sanh tùy hỷ công đức*”, là Phổ Hiền Bồ-tát đã dạy chúng ta. Trong Kinh Lăng Nghiêm, Phật đã dạy chúng ta “*Tùy chúng sanh tâm ứng sở tri lượng*”, những điều này đều là giáo huấn chân thật, trí huệ chân thật.

Đương nhiên việc cách tân không phải là một chuyện dễ dàng, chân thật là cần phải có đại trí huệ, đại đức hạnh. Trong Phật pháp nói nhất định phải là người tu hành đã khai ngộ chúng quả thì mới có thể làm được. Phàm phu nhất định không thể làm được, phàm phu không có trí huệ này, không có đức năng này. Nhưng chúng ta ngày nay sống trong thời đại này, đúng là một giai đoạn giao thoa giữa thời đại cũ và mới. Từ đó có thể thấy trách nhiệm sứ mệnh của đồng tu xuất gia chúng ta càng trọng đại, không phải là một thời đại thông thường. Từ thiên niên kỷ này trở về sau, kỳ thực Phật trong Kinh Pháp Hoa đã có sự khai thị, trong quá khứ chúng tôi đã từng giảng qua “Đại ý Kinh Pháp Hoa”, hình như là có băng ghi âm, lúc đó thì chưa có ghi hình, khi nào cảm thấy cần thiết chúng tôi sẽ tìm cơ hội để giảng lại một lần nữa. Phật nói: “Thời kỳ mạt pháp phải hoằng dương Đại Thừa”. Đại Thừa thích hợp với căn cơ của con người thời mạt pháp. Vì sao vậy? Vì Đại Thừa rất rộng mở, ngày nay gọi là tự do dân chủ mở cửa, đây là pháp Đại Thừa. Pháp Tiểu Thừa thì bảo thủ.

Nguyên tắc mà Phật dạy cho chúng ta, mọi người đều biết rất rõ về “chúng sanh vô biên thế nguyện độ” trong “Tứ hoằng thế nguyện”. Do đó chúng ta phải đem bốn ý Phật độ chúng sanh mở rộng ra đến hết thấy chúng sanh trong hư không pháp giới, phải thường có tâm lượng độ chúng sanh, phải có trí huệ độ chúng sanh, phải có năng lực độ chúng sanh. “*Phật thị môn trung bất xả nhất nhân*”, chúng ta phải có cái tâm này, phải có tâm độ lượng lớn này, không phân quốc gia. Trong Kinh Hoa Nghiêm chúng ta nhìn thấy các tộc loại, tôn giáo đều bình đẳng được độ như nhau, đây chính là đa nguyên văn hóa mà con người ngày nay nói, chúng ta phải có thể thể hội được.

Chúng tôi hai năm nay ở tại Singapore, qua lại với những dân tộc những tôn giáo khác nhau, đây mới chỉ là bắt đầu, chỉ hai năm mà có được thành quả tốt như vậy, chín đại tôn giáo ở Singapore giống như người một nhà. Mọi người trong các vị đều có thể nhìn thấy. Hôm qua trưởng lão của Ấn Độ giáo đã đặc biệt lên chúc phúc chúng ta. Chúng tôi rất cảm động, vốn dĩ đại biểu của chín đại tôn giáo là Lý đạo trưởng lên chúc phúc, [nhưng] trưởng lão của Ấn Độ giáo đã đặc biệt chúc phúc cho chúng ta. Các vị nhìn thấy chúng ta ở cùng với nhau thân thiết như vậy, phổ độ chúng sanh thì cần phải dựa vào người lãnh đạo của các tôn giáo, dựa vào các nhà truyền giáo của các tôn giáo, chúng ta xây dựng nhận thức chung, mục tiêu của chúng ta là xã hội an định, thế giới hòa bình, nhân dân hạnh phúc.

Làm thế nào mới có thể làm được? Phật đã dạy chúng ta, bước thứ nhất là phải “chuyển ác thành thiện”, bản thân chúng ta phải làm, phải chăm chỉ mà làm. Thế nào là thiện, thế nào là ác? Tiêu chuẩn của thiện ác thì Phật đã thuyết một bộ kinh gọi là Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh. Trong đây khuyên bảo chúng ta về tiêu chuẩn để chuyển ác thành thiện. Các Tổ sư Đại đức ngày xưa đã phát huy một cách tinh tế và xuất sắc. Ấn Quang Đại sư không dùng Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh, Ngài dùng Liễu Phàm Tứ Huấn, dùng Cảm Ứng Thiên, dùng An Sĩ Toàn Thư, nội dung tinh tế hơn Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh rất nhiều. Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh là cương lĩnh, Ấn Tổ đã đề ra ba bộ kinh này là hạng mục chi tiết, chúng ta phải nên ngày ngày đọc tụng, phải chăm chỉ thọ trì. Bước thứ hai dạy chúng ta “chuyển mê thành ngộ”, chính là phải thâm nhập kinh tạng, việc thâm nhập kinh tạng thì một môn thâm nhập là đủ rồi. Ngày nay khóa trình của chúng ta chủ yếu là Kinh Vô Lượng Thọ. Lần này chúng tôi ở Úc đã đem một số sách cũ đã được lưu trữ của tôi chỉnh lý lại, đem cất giữ ở Toowoomba, chúng tôi ở đó đã làm một cái lầu tàng kinh. Lần này có một số đồng học đã qua đó, hi vọng tương lai các đồng học của chúng ta, nếu có thời gian thì một năm tốt nhất là đi đến nơi này để tiến tu bồi dưỡng, cũng giống như bé quan vậy, chúng ta không có hình thức bé quan, nhưng có thực chất của bé quan. Trụ ở nơi đó một

hoặc là hai tuần lễ, hoặc cũng có thể là ở một đến hai tháng, ở nơi đó cứ tụng kinh niệm Phật. Lần chỉnh lý sắp xếp lại những sách cũ này, đây là bản gốc Kinh Vô Lượng Thọ mà Lý lão sư đã đưa cho chúng tôi. Lần này chúng tôi đã tìm được, các vị có thể nhìn thấy phần ghi chú ở trên lề sách bản hội tập này, đây là bản gốc mà Lý lão sư đã sử dụng. Tôi đã nói lão sư Lý đưa tôi hai quyển sách, quyển còn lại là quyển sách giới luật, trì giới niệm Phật. Lúc trước tôi cất giữ tại thư viện Đài Bắc, vì việc thay đổi và di chuyển nên tôi cũng không biết sách đã đi đến nơi đâu rồi. Lần này đã tìm lại được, tôi nhất định sẽ mang theo ở bên mình hai quyển sách này. Quyển Kinh Vô Lượng Thọ này đã được in ra rồi, nhưng quyển sách còn lại thì chưa được in ra, tương lai chúng ta có thể đem nó in ra, để chư vị có thể làm tham khảo. Phân lượng cũng không nhiều, quyển sách này là do Liên Trì Đại sư biên soạn, nằm trong Vân Thê Pháp Vựng của Liên Trì Đại Sư Toàn Tập.

Tu học thì có chương ngại, chương ngại cũng không nên lo, đặc biệt là ngày nay chúng ta đi theo con đường đa nguyên văn hóa, trước mắt vẫn chưa thể khiến hầu hết tứ chúng đồng tu trong Phật môn chúng ta tán đồng, cho nên việc hủy báng và chỉ trích là không thể tránh khỏi. Một người chân thật tu hành, tuyệt đối là buông bỏ hết thành kiến của chính mình, tiếp nhận giáo huấn của Phật-đà. Lý lão sư đưa cho tôi hai quyển này, vậy thì đủ rồi, một đời thọ dụng không hết. Tôi ngày nay nói với các đồng học một câu thành thật, người phỉ báng tôi, người sỉ nhục tôi, người hãm hại tôi, họ có tội hay không? Họ không có tội, không những họ không có tội mà họ còn có công đức. Các vị có hiểu hay không? Họ vì sao lại có công đức? Họ dùng ác ý để đối đãi với tôi, nhưng không làm hại được tôi thì đó là công đức của họ. Các vị hãy tỉ mỉ suy nghĩ xem, họ đã thành tựu lục ba-la-mật của tôi, không những là nhẫn nhục ba-la-mật, bạn phải chân thực hiểu được giáo huấn của Phật, bất kỳ một điều nào trong sáu ba-la-mật đều hàm chứa năm điều còn lại. Cho nên khi đối diện với ác ý của họ thì lại thành tựu lục Ba-la-mật cho tôi, đây là họ có công đức, họ không có nghiệp tội. Chúng tôi nhất định dùng tâm cảm ơn đội đức

đề báo đáp họ. Các vị suy nghĩ thử xem, Kinh Đại Niết Bàn, Kinh Kim Cang các vị có lẽ cũng đã đọc qua. Vua Ca-lợi đã cắt xẻ thân thể của Nhẫn Nhục tiên nhân, đó là lăng trì xử tử, không phải là giết chết ông một cách dễ dàng, mà là dùng đao cắt từng miếng từng miếng một cho đến khi chết. Vua Ca-lợi có tội hay không? Ông không có tội, vì đã thành tựu Bát-nhã độ cứu cánh viên mãn cho Nhẫn Nhục tiên nhân, là đại công đức. Nhẫn Nhục tiên nhân phát nguyện, tương lai thành Phật người đầu tiên độ là vua Ca Lợi, việc này trong kinh chúng ta đã nhìn thấy. Nhẫn Nhục tiên nhân khi đó chính là Thích-ca Mâu-ni Phật, vua Ca-lợi chính là tôn giả Kiều-trần-như. Cho nên bạn mới hiểu phải tu học Phật pháp như thế nào, việc hủy báng sỉ nhục hãm hại đối với người tu hành mà nói là công đức. Họ rớt cuộc là có nghiệp tội hay không? Có! Vậy nghiệp tội của họ là kết ở chỗ nào? Là đối với những người sơ học, khiến những người sơ học mất đi lòng tin đối với Tam Bảo, mất đi cơ duyên thân cận thiện tri thức, đó chính là nghiệp tội của họ, cho nên nghiệp tội là kết từ chỗ này, không phải là kết từ chỗ của tôi. Từ chỗ của tôi thì họ có công đức, nếu từ quảng đại tín chúng mà nói thì đó là nghiệp tội. Thế nên vì sao nói hủy báng sỉ nhục Tam Bảo sẽ đọa A-tỳ địa ngục? Trong Phát Khởi Bồ-tát Thù Thắng Chí Nhạo Kinh các vị đã đọc qua, nên cách làm này của họ chúng ta hiểu được, chúng ta đã rõ ràng. Giả như chúng ta không phải là người tu hành chân thật, họ sỉ nhục chúng ta, hãm hại chúng ta, chúng ta sanh khởi tâm báo thù, vậy thì nghiệp tội đó liền tăng lên rồi, điều họ làm hoàn toàn đều là nghiệp tội. Người tu hành không có tâm báo thù, không những không có tâm báo thù mà còn có tâm cảm kích, tâm cảm ân, đây là ác ý đối với người tu hành mà có quả báo không như nhau. Vua Ca-lợi hãm hại Nhẫn Nhục tiên nhân, công của ông nhiều mà tội thì ít, nguyên nhân là gì? Nhẫn Nhục tiên nhân tu hành trong sơn động trên núi cao, không có ai thân cận với ông, cho nên việc kết tội với những tín đồ một phương này là không lớn, nên ông đã thành tựu được đại công đức. Nếu giống như trong Phát Khởi Bồ-tát Thù Thắng Chí Nhạo Kinh đã nói, hai vị tỳ-kheo giảng kinh thuyết pháp, họ nhiều điều sanh sự khiến thính chúng nảy sinh nghi hoặc đối

với Pháp sư, mất đi lòng tin, không đến nghe kinh nghe pháp nữa thì tội này rất nặng. Thính chúng của họ càng nhiều thì tội của bạn càng nặng, là kết tội như vậy, công và tội cách gây tạo như thế nào chúng ta phải nên biết. Việc này so với pháp luật thế gian thì không như nhau. Thời đại tiến đến thế kỷ 21, đi theo đa nguyên văn hóa, làm sao để dung hòa các tôn giáo khác nhau, các loại tư tưởng học thuật khác nhau thành một thể, đây là trí huệ cao độ, nghệ thuật cao độ, như vậy thì mới có thể giải quyết được vấn đề của thế kỷ 21. Khiến hết thầy chúng sanh trên địa cầu này cùng chung sống hòa mục, bình đẳng đối đãi, tôn trọng lẫn nhau, kính ái lẫn nhau, hợp tác lẫn nhau.

Đoạn ác tu thiện, đoạn ác thì bắt đầu đoạn từ chỗ nào? Là từ chính bản thân mình mà bắt đầu. Từ chỗ nào mà bắt đầu? Rất nhiều đồng học đã hỏi tôi, tôi cũng đã chỉ cho họ từ việc đoạn tự tư tự lợi mà bắt đầu. Khi chúng ta chưa học Phật, thật sự là từ vô lượng kiếp đến nay khởi tâm động niệm đều là vì lợi ích của chính mình, là tự tư tự lợi. Kể từ hôm nay trở đi, chúng ta phải làm ra một sự chuyển biến lớn 180 độ, buông bỏ tự tư tự lợi, niệm niệm nghĩ đến lợi ích của hết thầy chúng sanh, đây chính là sự chuyển biến 180 độ. Không nên nghĩ đến chính mình, nghĩ đến người khác, nghĩ đến lợi ích của toàn thể xã hội, nghĩ đến lợi ích toàn diện của hết thầy chúng sanh thì bản thân chúng ta sống ở thế gian này giống như Phật Bồ-tát không khác. Phật Bồ-tát và các vị Thần thánh, các vị sứ giả của các tôn giáo khác, bạn hãy tỉ mỉ mà quan sát, các Ngài ở thế gian này là thân phận gì? Là vì phục vụ hết thầy chúng sanh mà đến, là thân phận như vậy, cho nên tôi thường hay nói, thân phận của Thích-ca Mâu-ni Phật là người làm nghĩa vụ công tác giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa, đây chân thật là tình trạng thực tế của thế kỷ 21 này. Chúng ta nên làm một nhà công tác giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa của thế kỷ 21, chỉ có tận hết nghĩa vụ, chứ không hưởng quyền lợi, vì chúng sanh phục vụ, phục vụ vô điều kiện, như vậy mới đúng, vậy mới là đệ tử Phật chân thật. Không những chư Phật Bồ-tát bảo hộ cho bạn, gia trì cho bạn, mà tất cả các vị Thần thánh, Thượng Đế trong các tôn giáo cũng đều bảo hộ bạn, cũng đều gia trì cho bạn. Hiện tại Singapore là một vùng

đất quý báu rất hiếm có, Phật Bồ-tát đang ở đây, chúng Thần cũng đang ở đây, đây là vùng đất đệ nhất phước ở thế gian này, chín đại tôn giáo đã liên kết với nhau. Về sau công việc chúng ta làm chính là giao lưu ở trên giáo lý giáo nghĩa, để chúng ta có một nền tảng thực sự kiên cố, cùng nhau nỗ lực, cầu nguyện cho thế giới hòa bình, chúng ta có tràn đầy lòng tin như vậy, đây là việc mà các vị lãnh tụ của chín đại tôn giáo ở Singapore đều có cùng chung niềm tin. Chúng ta có lòng tin, chúng ta tin tưởng là có thể làm được tốt, không phải bản thân chúng ta có năng lực, mà chúng ta tin tưởng sẽ có Thần thánh gia trì, sẽ có Phật Bồ-tát bảo hộ.

Các vị đồng học, xin mời Xem Cảm Ứng Thiên đoạn thứ 92:

“Dụng thê thiếp ngữ, vi phụ mẫu huấn” (Nghe lời thê thiếp, trái nghịch lời cha mẹ dạy răn”

Và đoạn thứ 93, *“Đắc tâm vong cố, khẩu thị tâm phi.”* (Có mới nói cũ. Tâm khẩu chẳng nhất trí).

Chúng ta hãy xem hai đoạn này, trước tiên hãy xem phần chú giải trong Vựng Biên: *“Lời của thê thiếp ngọt ngào, dễ lọt tai. Cha mẹ răn dạy, tuy chánh đáng, nhưng khó thể vâng theo! Lời thê thiếp chẳng có gì mà không trái nghịch với lời răn dạy của cha mẹ. Sở dĩ lòng hiếu của người đời suy bại đều là vì vợ vậy. Cha mẹ từng trải đã nhiều, nhìn sự việc ắt sẽ thích đáng, lại thương yêu con tha thiết, ắt mưu tính chu đáo cho con. Há có trường hợp nữ nhân ít tuổi nào mà đâm ra lại có cái nhìn vượt trội bậc lão thành đã từng trải, thông hiểu ư? Lý lẫn Sự cũng thế, không chỉ vì khuyên con cái hiếu thuận mà nói như vậy”*.

Chúng ta chỉ cần xem đoạn này, những lời này trong xã hội ngày nay, thông thường mà nói đây là vấn đề nhạy cảm, đặc biệt là trong xã hội hiện tại. Việc này mọi người đều biết, các đồng tu học

Phật thì nữ chúng nhiều hơn nam chúng, việc thành tựu cũng như vậy. Chúng ta phải biết thời gian viết quyển Cảm Ứng Thiên này là vào thời xưa. Chúng ta biết vào thời xưa cũng có những hiền thê hiền mẫu, vậy thì việc này có đi ngược lại với những gì mà cổ Đức đã nói hay không? Chúng ta phải hiểu xã hội đại chúng vô cùng phức tạp, hiện tại phức tạp mà ngày xưa cũng phức tạp. Chúng ta đọc đến những câu văn mang tính chất nhạy cảm này, nhất định phải dùng trí huệ mà suy xét. Chúng ta phải đem cái ý nghĩa này suy rộng ra, phạm là những người thân thiết với mình, đa phần đều dễ dùng cảm tình để làm việc, dùng cảm tình làm việc thì sẽ sơ suất việc thị phi lợi hại được mất, cho nên cần phải có cách học như thế nào? Phật Bồ-tát dạy chúng ta, cổ Thánh tiên Hiền dạy chúng ta, càng là người thân cận, nghĩa là người thường xuyên tiếp cận thì càng phải có lý trí, càng phải bình tâm trong lời nói và hành vi thì chúng ta mới có thể chân thật phân rõ được như lý như pháp. Người thân kẻ sơ đều phải đối đãi bình đẳng, sự việc này nói ra thì dễ nhưng làm thì khó, đây thuộc về vấn đề tu dưỡng. Cha mẹ không ai mà không yêu thương con cái, những giáo huấn này của người xưa bất luận là gia đình, bất luận là xã hội, ngày xưa không có trường học, đa phần là tư thực, việc dạy dỗ cũng không có gì ngoài luân lý đạo đức. Cho dù là ở phương diện vui chơi giải trí, chúng ta hãy xem những vở kịch của người xưa, những vở tuồng Côn Sơn xưa, đến sau này thì có những vở như là Kinh Kịch, thậm chí là những kịch khúc của các địa phương. Các vị hãy tỉ mỉ mà quan sát, nội dung của chúng cũng không ngoài Trung Hiếu Tiết Nghĩa, vì đại chúng tuyên dương thiện nhân thiện quả, ác nhân ác báo. Vào thời đó việc giáo dục chưa được phổ cập, nhưng loại giáo học dùng phương thức vui chơi giải trí để biểu đạt này thì có thể sanh ra được hiệu quả rất lớn đối với thế đạo nhân tâm. Vì vậy những âm nhạc ca múa hí kịch này của người xưa đều là phương tiện để dạy học, nó không phải chỉ là vui chơi giải trí, so với xã hội ngày nay thì hoàn toàn không như nhau. Cho nên không có việc người già lại không quan tâm thế hệ đời sau, và cũng không chỉ là con cháu đời sau của chính mình, mà đều có sự quan tâm đối với tất cả những người trẻ trong xã hội, đều hi

vọng thế hệ sau tiến bộ hơn thế hệ của đời mình, hi vọng hạnh phúc hơn thế hệ đời của mình. Tuyệt đại đa số người thời đó đều có tâm thái này, đều có niềm tin này. Xã hội ngày nay thì không giống như vậy nữa, khái niệm này trong xã hội ngày nay thì có thể nói là vô cùng vô cùng mờ nhạt, chúng ta hoàn toàn có thể cảm nhận được là tự tư tự lợi, chỉ có chính mình không có người khác, thậm chí là chỉ có ngày hôm nay chứ không có ngày mai. Cho nên bạn hãy tưởng tượng mà xem tư tưởng này đáng sợ biết bao, hành vi này đáng sợ biết bao.

Một người đọc sách thấu hiểu đạo lý nhìn thấy được thì chúng ta phải xử lý như thế nào trong thời đại này, làm thế nào giúp đỡ thời đại này? Vậy thì không thể không rõ lý, không thể không rõ pháp độ (tiêu chuẩn xã hội), pháp độ thì có thiện có bất thiện. Làm thế nào để có thể khuyên bảo xã hội đại chúng chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ? Việc này cần phải có trí huệ cao độ, về phương diện hành trì thì phải có nghệ thuật cao độ, chúng ta không thể không chăm chỉ nỗ lực. Ngày nay lý niệm giáo dục của các bậc cha mẹ chưa chắc là chánh pháp, họ đều khuyến khích con cái thăng quan phát tài, chỉ mưu cầu cái lợi ích của một nhà, những quan niệm này đều có vấn đề. Ngày nay có bao nhiêu người làm cha mẹ khuyên con cái phải hy sinh bản thân phục vụ xã hội, không còn thấy nhiều nữa rồi. Người xưa biết xả mình vì người, cho nên chúng ta ngày nay đối với câu “trái nghịch lời cha mẹ dạy răn” nên đổi thành “trái nghịch lời Thánh nhân dạy răn”, “trái nghịch lời dạy của Phật Bồ-tát, Tổ sư Đại đức”. Chúng ta hãy lấy điều này làm tiêu chuẩn.

Trong nhà Phật thì tiêu chuẩn thấp nhất là ngũ giới thập thiện, nếu nói chu toàn một chút thì Tịnh Nghiệp Tam Phước là vô cùng tốt. Người thân cận thường thường ở bên tai nói lời ngon tiếng ngọt, chúng ta phải nên suy nghĩ những lời họ nói, những việc họ làm có tương ứng với giáo huấn của Phật Bồ-tát hay không? Nếu không tương ứng thì không thể tiếp nhận, cho nên phải khuyên bảo lẫn nhau học Phật, quy y Phật pháp, vậy thì mới đúng.

Nhất định phải biết đời người ngắn ngủi khổ đau. Chúng ta thường nhìn thấy thân bằng quyến thuộc, bạn bè tri giao, mỗi năm mỗi tháng đều có người ra đi, người có tính cảnh giác cao, thật sự nhìn thấy mà sợ hãi. Thời gian trôi qua rất nhanh, chớp mắt thì tuổi tác đã già, sắp đến lượt mình rồi, vào lúc này chúng ta phải làm sao đây? Người không học Phật, đối với sự việc đời sau họ vẫn đang hoài nghi, họ không thể khẳng định. Những đồng tu học Phật đối với sự việc này đại thể cũng đều có thể khẳng định được, con người nhất định có đời sau, thời gian của đời này rất ngắn tạm, thời gian của đời sau thì rất dài. Nếu có thể nghĩ đến đời sau thì người này chính là có trí huệ, trong mấy mươi năm ngắn ngủi này, chịu khổ một chút thì đã là gì chứ? Nhất định phải biết đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức, vì đời sau mà suy nghĩ.

Thiện pháp đệ nhất của thế gian là giáo huấn của Phật Bồ-tát. Vì sao gọi giáo huấn của Phật Bồ-tát là thiện pháp đệ nhất vậy? Vì Phật Bồ-tát là người giác ngộ triệt để, hiểu thấu đáo một cách viên mãn rốt ráo đối với chân tướng vũ trụ nhân sinh, đây là việc mà người thông thường không cách gì so bì được. Lời của các Ngài là lời chân thật, sự dạy bảo của các Ngài không có sai lầm, chúng ta có thể tin có thể tiếp nhận, vậy thì bạn liền có phước, phước báo này là phước báo chân thật. Nhà Phật thường hay nói “*thân người khó được, Phật pháp khó được nghe*”. Phật Bồ-tát là chân thiện tri thức, chúng ta gặp được thì nhất định phải thân cận, không thể lơ là để trôi qua. Chúng tôi cũng thường khuyên bảo mọi người, hãy buông bỏ thành kiến của chính mình, buông bỏ cách nghĩ cách nói và cách làm của chính mình, tùy thuận theo giáo huấn của Phật Bồ-tát, vậy thì đời này của chúng ta sẽ không luống uổng, đời này sẽ không bị đọa lạc.

Kiến đại công, lập đại nghiệp, đại công đại nghiệp là chỉ cho việc hoằng pháp lợi sanh, trước tiên phải thành tựu đức hạnh của chính mình, thành tựu học vấn của chính mình, đương nhiên việc này nhất định phải nương nhờ vào sự gia trì của Tam Bảo. Chỉ cần chúng ta thật sự phát tâm, chân thật chịu làm thì cả đời sẽ có Phật Bồ-tát chăm

lo, đây là một sự thật không còn nghi ngờ gì nữa. Quyết không nên vì chính mình mà suy nghĩ, Phật Bồ-tát đã sắp xếp an bài cho bạn rồi vậy thì chính bạn còn có gì để suy nghĩ chứ? Tự mình toàn tâm toàn lực đi làm những việc hoằng pháp lợi sanh, đây mới là tương ưng.

Đoạn kế tiếp là: “*Có mới nói cũ, tâm khẩu chẳng nhất trí*”, đây là đại ác. Đoạn này trong chú giải nói rất hay: “*Nhỏ thì là quần áo, vật dụng, lớn thì là tình nghĩa bạn bè, thân thích*”. Người xưa thường nói bạn bè cũ thì tốt, chúng ta cũng không thể nói bằng hữu mới kết giao là không tốt, nhưng nếu vì kết giao bạn mới mà lại lơ là đi những người bạn cũ trước kia vậy thì sai rồi. Đây là việc xã hội đại chúng nhìn nhận bạn là người thiếu tình cảm. Con người không thể quên gốc, con người phải thường thường nghĩ nhớ tình bạn cũ, từ chỗ này có thể thấy được tâm địa của bạn rất phúc hậu và chân chất. Trong xã hội chân thật nhận được sự giúp đỡ thì thực tế mà nói là từ những người bạn cũ, giao tình sâu nặng, niệm niệm không quên bạn cũ thâm giao để nuôi dưỡng sự phúc hậu của chính mình, tâm và khẩu đặc biệt phải tương ưng. Bạn xem Phật trong đoạn mở đầu Kinh Vô Lượng Thọ, chân thực là dạy chúng ta chỗ hạ thủ công phu tu hành, khởi điểm của chuyển ác thành thiện, Phật dạy chúng ta khéo giữ ba nghiệp.

Câu đầu tiên dạy chúng ta “*khéo giữ khẩu nghiệp, không nói lỗi người*”. Chúng ta ở Singapore nhìn thấy cư sĩ Hứa Triết, ở nơi này có rất nhiều đồng tu đều đã nhìn thấy rồi, bà là người thanh niên 101 tuổi. Bà năm nay đã 101 tuổi, nhưng trông bà giống như người 40-50 tuổi vậy, sức khỏe còn rất tốt như vậy, bà đã tu dưỡng thành công như thế nào? Cả đời không phiền não, cả đời không nổi giận, cả đời đều không nhìn vào điều sai quấy của người khác. Cho nên trong Kinh Vô Lượng Thọ, Phật đã nói: “*Khéo giữ khẩu nghiệp không nói lỗi người, khéo giữ thân nghiệp không mất luật nghi, khéo giữ ý nghiệp thanh tịnh vô nhiễm*”, những câu này bà đều làm được hết rồi. Tuy bà không phải là một tín đồ Phật giáo, bà cũng chưa đọc qua kinh Phật, nhưng bà đã làm được hết rồi. Trong Đàn Kinh, Lục Tổ Huệ Năng đã nói: “*Nếu là người tu đạo không nhìn lỗi thế gian*”, bà đã làm được rồi. Chúng tôi

đến phỏng vấn bà, đến nói chuyện với bà, bà tự mình nhìn thấy đều là lỗi của chính mình, không nhìn vào lỗi người khác, chung sống với người khác nếu có vấn đề gì đều quay đầu lại tự mình suy nghĩ, là bản thân mình làm chưa đủ tốt. Từ xưa đến nay bà chưa hề nói người khác sai còn mình thì đúng. Đó là một người tu hành.

Chúng ta ngày nay tu hành vì sao không thể thành tựu? Vì chúng ta khởi tâm động niệm đều là thấy người khác không đúng còn ta thì đúng. Các vị đồng tu hãy bình lặng mà suy nghĩ xem, rốt cuộc thì đâu là đúng đâu là không đúng? Trong đây là có đại học vấn, nghĩa lý này rất sâu rất rộng. Thiện Tài Đồng Tử 53 lần tham vấn, chúng ta hãy tỉ mỉ mà quan sát Ngài đã học như thế nào? Thiện Tài Đồng Tử có thể một đời thành tựu chính là không nhìn lỗi của thế gian, chỉ thấy lỗi của chính mình, không thấy lỗi của thế gian. Cho nên ngày ngày có thể phản tỉnh, có thể sửa lỗi, có thể đổi mới thì một đời sẽ thành Phật.

Ngày hôm qua tôi đã nói với các vị rồi, lời tôi nói là chân thật, dù là thuận cảnh hay nghịch cảnh đều là hoàn cảnh tốt để chúng ta tu học thành tựu, người thiện người ác đều là chân thiện tri thức của người tu hành. Làm thế nào để công đức tu hành viên mãn vậy? Thuận cảnh nghịch cảnh đều sanh tâm bình đẳng, chân thành thanh tịnh bình đẳng của chúng ta là từ đâu mà tu vậy? Là tu trong cảnh giới thuận nghịch này, thiện và ác là tu ở trên nhân và sự. Từ đây mà nhập vào Bất Nhị pháp môn, chúng ta mới được đại viên mãn. Thường nghĩ đến trong Đàn Kinh, Lục Tổ đã nói, nếu chúng ta nói là thuận cảnh nghịch cảnh thì Lục Tổ nhất định sẽ nói thuận nghịch chính là nhị pháp mà nhị pháp thì không phải là Phật pháp. Phật Pháp là Bất Nhị pháp. Người thiện người ác, vậy thiện ác là nhị pháp, mà nhị pháp thì không phải là Phật pháp, Phật Pháp là Bất Nhị pháp, bạn phải từ trong đây mà thể hội.

Cho nên thế nào là Phật Pháp Đại Thừa? Đa nguyên nhất thể là Phật pháp Đại Thừa. Vậy có thuận nghịch hay không? Có thiện ác hay không? Có, là đa nguyên, nhưng đa nguyên vẫn là nhất thể, chúng ta

từ đa nguyên mà có thể chứng được nhất thể thì thành tựu rồi, thì bạn đã nhập vào cảnh giới giải thoát bất tư nghi rồi. Nếu chỉ dừng ở đa nguyên mà không thể khế nhập nhất thể vậy thì bạn vẫn là phàm phu. Nói cách khác bạn không thể xuất ly được lục đạo luân hồi, bạn khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác không gì là không phải nghiệp. Việc này phiền phức lớn rồi, nghiệp thì sẽ cảm đến quả báo. Nếu nhập vào nhất thể thì được giải thoát, là siêu phàm nhập Thánh, máu chốt là ở chỗ này. Hi vọng mọi người hãy suy nghĩ xem làm thế nào để khế nhập?

Được rồi hôm nay thời gian đã hết, chúng tôi chỉ giảng đến đây thôi. A Di Đà Phật!